HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 02 /2024/NQ-HĐND	*Hải Dương, ngày 01 tháng 3 năm 2024*

NGHỊ QUYẾT
Quy định một số mức chi thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Hải Dương

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG
KHÓA XVII, KỲ HỌP THỨ 20

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Luật Hòa giải ở cơ sở ngày 20 tháng 6 năm 2013;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 28/2013/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp bảo đảm thi hành Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 15/2014/NĐ-CP ngày 27 tháng 02 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở;

Căn cứ Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật;

Căn cứ Thông tư số 56/2023/TT-BTC ngày 18 tháng 8 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hoà giải ở cơ sở;

Xét Tờ trình số 14/TTr-UBND ngày 29 tháng 02 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Nghị quyết quy định một số mức chi thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Hải Dương; Báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định một số mức chi thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở

1. Mức chi thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Hải Dương được quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị quyết này.

2. Đối với các nội dung chi khác không quy định tại Nghị quyết này được thực hiện theo Thông tư số 56/2023/TT-BTC ngày 18 tháng 8 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

3. Nguồn kinh phí thực hiện: Từ nguồn ngân sách nhà nước đảm bảo trong dự toán chi hằng năm theo phân cấp và các nguồn tài trợ, nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 3. Điều khoản thi hành

1. Trong quá trình thực hiện, nếu các văn bản quy phạm pháp luật được dẫn chiếu để áp dụng tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản quy phạm pháp luật mới thì áp dụng theo các văn bản mới đó.

2. Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 96/2014/NQ-HĐND15 ngày 11 tháng 12 năm 2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương về việc quy định mức chi bảo đảm cho công tác phổ biến giáo dục pháp luật, hoà giải và chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở trên địa bàn tỉnh Hải Dương.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương khóa XVII, kỳ họp thứ 20 thông qua ngày 01 tháng 3 năm 2024, có hiệu lực từ ngày 11 tháng 3 năm 2024./.

Nơi nhận:
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra VBQPPL);
- Ban Thường vụ Tỉnh uỷ;

(*để báo cáo*)

- TT HĐND, UBND, UBMTTQ, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh uỷ, UBND tỉnh;
- Lãnh đạo và CV VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, TX, TP;
- Báo HD, Đài PT-TH tỉnh, Trang TTĐT Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh, Trung tâm CNTT - VP UBND tỉnh;
- Lưu VT.

CHỦ TỊCH

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

Lê Văn Hiệu

PHỤ LỤC

Một số mức chi thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Hải Dương

(Kèm theo Nghị quyết số /2024/NQ-HĐND ngày 01 tháng 3 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương)

STT	Nội dung chi	Đơn vị tính	Mức chi *(Đơn vị tính: nghìn đồng)*			Ghi chú
			Cấp tỉnh	Cấp huyện	Cấp xã	
1	**Chi biên soạn một số tài liệu phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở đặc thù**					
a	Tờ gấp pháp luật *(bao gồm biên soạn, biên tập, thẩm định)*	Tờ gấp đã hoàn thành	1.500	1.200	960	
b	Tình huống giải đáp pháp luật *(bao gồm biên soạn, biên tập, thẩm định)*	Tình huống đã hoàn thành	450	360	300	
c	Câu chuyện pháp luật *(bao gồm biên soạn, biên tập, thẩm định)*	Câu chuyện đã hoàn thành	2.250	1.800	1.440	
d	Tiểu phẩm pháp luật *(bao gồm biên soạn, biên tập, thẩm định, lấy ý kiến chuyên gia)*	Tiểu phẩm đã hoàn thành	7.500	6.000	4.800	
2	**Chi xây dựng chương trình, đề án, kế hoạch phổ biến giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở và truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật; các văn bản quản lý, chỉ đạo, hướng dẫn chương trình, đề án, kế hoạch của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật, Hội đồng đánh giá chuẩn tiếp cận pháp luật, Ban chỉ đạo các chương trình, đề án, kế hoạch**					
a	Xây dựng đề cương					
-	Xây dựng đề cương chi tiết	Đề cương	1.200	1000	700	
-	Tổng hợp hoàn chỉnh đề cương tổng quát	Đề cương hoàn chỉnh	2.000	1.500	1.200	
b	Soạn thảo chương trình, đề án, kế hoạch					
-	Soạn thảo Chương trình, đề án, kế hoạch	Chương trình, đề án, kế hoạch	3.000	2.400	1.900	
-	Soạn thảo báo cáo tiếp thu, tổng hợp ý kiến	Báo cáo	500	400	300	
c	Tổ chức họp, tọa đàm góp ý					
-	Chủ trì	Người/buổi	200	150	120	
-	Thành viên dự	Người/buổi	100	80	60	

STT	Nội dung chi	Đơn vị tính	Mức chi *(Đơn vị tính: nghìn đồng)*			Ghi chú
			Cấp tỉnh	Cấp huyện	Cấp xã	
d	Ý kiến tư vấn của chuyên gia	Văn bản	500	400	300	
đ	Xét duyệt chương trình, đề án, kế hoạch					
-	Chủ tịch Hội đồng	Người/buổi	200	150	120	
-	Thành viên Hội đồng, thư ký	Người/buổi	150	120	100	
-	Đại biểu được mời tham dự	Người/buổi	100	80	60	
-	Nhận xét, phản biện của Hội đồng	Bài viết	300	250	200	
-	Bài nhận xét của ủy viên Hội đồng	Bài viết	200	160	120	
e	Ý kiến thẩm định chương - trình, đề án, kế hoạch	Bài viết	500	400	300	Đối với trường hợp không thành lập Hội đồng xét duyệt
g	Xây dựng các văn bản quản lý, chỉ đạo, hướng dẫn chương trình, đề án, kế hoạch	Văn bản	500	400	300	
3	**Chi thù lao**					
a	Chi thù lao Báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh, cấp huyện	Người/buổi	Thực hiện theo Nghị quyết số 07/2019/NQ-HĐND ngày 11/7/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định một số mức chi phục vụ công tác đào tạo bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Hải Dương			
b	Chi thù lao cho Tuyên truyền viên pháp luật cấp xã; người được mời tham gia phổ biến giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở; hướng dẫn sinh hoạt chuyên đề Câu lạc bộ pháp luật, nhóm nòng cốt với tư cách là giảng viên	Người/buổi				
4	**Chi xây dựng và duy trì sinh hoạt Câu lạc bộ pháp luật, nhóm nòng cốt**					
a	Chi hỗ trợ tiền ăn, nước uống cho thành viên tham gia hội nghị ra mắt Câu lạc bộ pháp luật	Người/ngày			50	Không quá 01 ngày
b	Chi tiền nước uống cho người dự sinh hoạt Câu lạc bộ pháp luật, nhóm nòng cốt	Người/buổi			20	

STT	Nội dung chi	Đơn vị tính	Mức chi *(Đơn vị tính: nghìn đồng)*			Ghi chú
			Cấp tỉnh	Cấp huyện	Cấp xã	
5	**Chi tổ chức cuộc thi, hội thi**					
a	Chi tổ chức cuộc thi, hội thi viết, thi sân khấu, trên Internet về tìm hiểu pháp luật, nghiệp vụ phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hoà giải ở cơ sở					
-	Chi hỗ trợ tiền ăn, ở cho thành viên ban tổ chức, các ban, tiểu ban, hội đồng trong những ngày tham gia trực tiếp tổ chức cuộc thi theo quyết định của cấp có thẩm quyền	Người	Thực hiện theo Nghị quyết số 51/2017/NQ-HĐND ngày 13/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương quy định chế độ công tác phí, chế độ chi tổ chức hội nghị của các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức hội sử dụng kinh phí do ngân sách nhà nước hỗ trợ trên địa bàn tỉnh Hải Dương			Tối đa không quá 10 ngày
-	Chi hỗ trợ tiền ăn, ở cho thí sinh tham gia cuộc thi *(kể cả ngày tập luyện và thi)*	Người				
b	Chi biên soạn đề thi, xây dựng ngân hàng câu hỏi thi, bồi dưỡng thành viên Ban Tổ chức, Ban Giám khảo, Tổ thư ký và một số nội dung chi khác để phục vụ tổ chức cuộc thi		Thực hiện theo Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐND ngày 29/4/2022 của HĐND tỉnh Hải Dương quy định nội dung, định mức chi để chuẩn bị, tổ chức và tham dự các kỳ thi áp dụng đối với giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Hải Dương			
c	Chi tổ chức cuộc thi/hội thi sân khấu					
-	Thuê văn nghệ, diễn viên	Người/ngày	450	350	250	
d	Chi giải thưởng					Tùy theo quy mô và địa bàn tổ chức cuộc thi để quyết định mức chi giải thưởng cụ thể nhưng không vượt mức chi tại Phụ lục này
	- Giải nhất:					
	+ Tập thể	Giải	15.000	12.000	9.600	
	+ Cá nhân	Giải	9.000	7.000	5.500	
	- Giải nhì:					
	+ Tập thể	Giải	10.500	8.500	6.500	
	+ Cá nhân	Giải	4.500	3.500	2.500	
	- Giải ba:					
	+ Tập thể	Giải	7.500	6.000	4.500	
	+ Cá nhân	Giải	3.000	2.500	1.500	
	- Giải khuyến khích:					
	+ Tập thể	Giải	4.500	3.500	2.500	
	+ Cá nhân	Giải	1.500	1.200	900	
	- Giải phụ khác	Giải	750	600	500	

STT	Nội dung chi	Đơn vị tính	Mức chi *(Đơn vị tính: nghìn đồng)*			Ghi chú
			Cấp tỉnh	**Cấp huyện**	**Cấp xã**	
6	**Chi thực hiện báo cáo thống kê về hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở**					
a	Thu thập thông tin, xử lý số liệu báo cáo	Báo cáo	75	60	45	
b	Báo cáo	Báo cáo	4.500	3.600	2.800	
7	**Các khoản chi công tác hòa giải ở cơ sở**					
a	Chi thù lao cho Hòa giải viên trực tiếp tham gia vụ, việc hòa giải					
-	Trường hợp vụ, việc hòa giải không thành theo Điều 27 Luật Hòa giải ở cơ sở	Vụ, việc/tổ hòa giải			300	
-	Trường hợp vụ, việc hòa giải thành theo Điều 24 Luật Hòa giải ở cơ sở	Vụ, việc/tổ hòa giải			400	
b	Chi hỗ trợ hoạt động của tổ hòa giải *(chi mua văn phòng phẩm, sao chụp tài liệu, nước uống phục vụ các cuộc họp của tổ hòa giải)*	Tổ hoà giải/tháng			150	

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG